

Số: 278/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 257/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Giáp Thị M**; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 2, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**Bị đơn:** Anh **Lương Xuân Đ**; sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ 2, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Giáp Thị M và anh Lương Xuân Đ.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Giáp Thị M và anh Lương Xuân Đ cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Sau khi ly hôn, anh Lương Xuân Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Lương Thị Ngọc A; sinh ngày: 19/5/2008 và Lương Bảo T; sinh ngày 30/9/2010 kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Giáp Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Lương Thị Ngọc A 1.500.000đ/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng) kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và cấp dưỡng cho con Lương Bảo T 1.500.000đ/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng) kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị M có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục chung.

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Giáp Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải nộp án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005340 ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị Giáp Thị M đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THA tp. Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ, vp.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Quyền**